

BÀI TẬP TÌNH HUỐNG

MÔN PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG CÓ LỜI GIẢI CHI TIẾT

Bài tập 1:

Ông Khải và Bà Ba kết hôn với nhau năm 1935 và có 3 con là anh Hải, anh Dũng, chị Ngân. Chị Ngân kết hôn với anh Hiếu và có con chung là Hạnh. Năm 2006, Ông Khải chết có để lại di chúc cho con gái và cháu ngoại được hưởng toàn bộ di sản của ông trong khối tài sản chung của ông và bà Ba. Một năm sau bà Ba cũng chết và để lại toàn bộ di sản cho chồng, các con người em ruột của chồng tên Lương. Năm 2009, anh Dũng chết do bệnh nặng và có di chúc để lại tất cả cho anh ruột là Hải. Sau khi Dũng chết thì những người trong gia đình tranh chấp về việc phân chia di sản.

Hãy giải quyết việc tranh chấp, biết rằng bà Ba và ông Khải không còn người thân thích nào khác, anh Hải có lập văn từ chối hưởng di sản của bà Ba và anh Dũng theo đúng qui định của pháp luật, chị Ngân cũng từ chối hưởng di sản của anh Dũng, tài sản chung của ông Khải và bà Ba cho đến thời điểm ông Khải chết là 1.2tỷ, sau khi ông Khải chết, bà Ba còn tạo lập một căn nhà trị giá 300triệu.

Giải:

Tình huống của bạn có vài chỗ không ổn, này nhé:

- Thứ nhất, anh Dũng di chúc toàn bộ tài sản lại cho anh Hải, vậy có nghĩa là không có tên chị Ngân trong di chúc của anh Hải, vậy tại sao lại có chị Ngân từ chối hưởng tài sản anh Dũng để lại?

- Thứ hai, "các con người em ruột của chồng tên Lương", chỗ này bạn viết như thể người đọc dễ hiểu nhầm, theo P hiểu thì đó là các con của bà Ba và người em ruột của chồng tên là Lương.

Rắc rối nhĩ. Theo P, khi ông Khải chết đã di chúc lại toàn bộ tài sản của mình trong khối tài sản chung của 2 ông bà cho con gái và cháu ngoại, như vậy một số tài sản của ông Khải (tạm xác định là $1/2 \times 1,2$ tỷ) sẽ được chia đều cho con gái và cháu ngoại, mỗi người 300 triệu.

Vậy, sau khi thực hiện di chúc của ông Khải, số tiền còn lại thuộc tài sản của bà Ba là:

$$600 + 300 = 900 \text{ triệu.}$$

Bà Ba chết để lại tài sản cho các con và người em ruột của chồng là Lương (tổng cộng 4 người), vậy số tiền 900 triệu sẽ được chia đều tiếp cho 4 người, mỗi người 225 triệu.

Anh Dũng thừa kế từ bà Ba 225 triệu, sau khi anh chết, di chúc toàn bộ tài sản này cho anh Hải, vậy anh Hải được hưởng thêm số tài sản này.

Nhưng anh Hải từ chối hưởng di sản của bà Ba và anh Dũng, vì vậy còn dư ra 500 triệu. 500 Triệu này theo P sẽ được chia tiếp theo pháp luật, theo hàng thừa kế thứ nhất gồm chị Ngân, vợ con anh Hải (nếu có)

Bài tập 2:

Năm 1972, Ô A kết hôn với bà B. Ô bà sinh được 3 con là M, N, C. Năm 1995, M kết hôn với E sinh được H & X. N lấy chồng sinh được con là K & D. Tháng 3/1997 Ô A chết để lại di chúc cho X & N. Qua quá trình điều tra thấy rằng Ô A lập di chúc không hợp pháp. Biết rằng tài sản của ông A là 200 triệu VNĐ. Tài sản chung của Ô bà là 100 triệu VNĐ. Bà B mai táng cho ông A hết 40 triệu. Hãy chia tài sản thừa kế.

Giải:

Theo đề bài ta được các dữ kiện sau:

Tài sản riêng của ông A là 200.

Tài sản chung của ông A và B là 100.

Di sản của ông A là $200 + (100/2) = 250$.

Do bà B làm mai táng cho ông A hết 40 nên di sản của ông A còn lại là $250 - 40 = 210$.

Theo luật định những người được hưởng tài sản thừa kế của ông A gồm bà B, M, N và C: $210/4 = 52,5$.

Bài tập 3:

Năm 1950, Ô A kết hôn với bà B. Ô bà sinh được 2 người con gái là chị X (1953) & chị Y (1954). Sau một thời gian chung sống, giữa Ô A & bà B phát sinh mâu thuẫn, năm 1959 Ô A chung sống như vợ chồng với bà C. A & C sinh được anh T (1960) & chị Q (1963). Tháng 8/1979, X kết hôn với K, anh chị sinh được 2 con là M & N (1979-sinh đôi). Năm 1990, trên đường về quê chị X bị tai nạn chết. Năm 1993, Ô A mắc bệnh hiểm nghèo & đã qua đời. Trước khi chết, Ô A có để lại bản di chúc với nội dung cho anh T thừa hưởng toàn bộ tài sản do ông A để lại. Không đồng ý với bản di chúc đó, chị Y đã yêu cầu tòa án chia lại di sản của bố mình. Qua điều tra tòa án xác định khối tài sản của Ô A và bà B là 500 triệu đồng. Hãy xác định hàng thừa kế đối với những người được hưởng di sản thừa kế của chị X & Ô A?

Giải:

Theo dữ kiện bài ta thấy năm 1959 ông A chung sống như vợ, chồng với bà C thì việc này pháp luật vẫn thừa nhận ông A và bà C là vợ chồng hợp pháp.

Năm 1990, chị X chết nhưng đề bài không nói tài sản của chị X là bao nhiêu nên ta xem bằng 0.

Năm 1993 ông A mất và có lập di chúc để lại toàn bộ tài sản cho anh T.

Tài sản của ông A và bà B có được là 500

Tài sản của ông A và bà C đề bài không nêu nên ta xem như bằng 0.

Di sản của ông A là $500/2 = 250$.

250 chính là giá trị tài sản mà ông A có quyền định đoạt.

Tài sản của anh T được hưởng là 250. Tuy nhiên theo quy định pháp luật thì những người sau đây được hưởng thừa kế gồm bà B và bà C mỗi người được hưởng $\frac{2}{3}$ giá trị của một suất chia theo pháp luật.

Người được hưởng thừa kế chia theo pháp luật gồm bà B, bà C, anh T, Q, X, Y: $250/6=41,6$

Như vậy bà B=bà C= $\frac{2}{3} (250/6)=27,7$

Tài sản của anh T còn lại là $250-(27,7 \times 2)=194,6$

Các trường hợp còn lại không được hưởng vì X đã mất, Y, Q đã thành niên và không bị mất năng lực hành vi.

Bài tập 4:

Ô A kết hôn với bà B sinh được 5 người con. Anh con cả đã chết để lại 2 con: 1 trai & 1 gái đã thành niên. Gia tài của Ô bà gồm 2 ngôi nhà: 1 ngôi nhà trị giá 100 triệu đồng, 1 cái trị giá 200 triệu đồng. Trước khi chết Ô A lập di chúc cho bà B một ngôi nhà trị giá 100 triệu đồng. Biết đứa con trai út của Ô bà đã sinh được 1 cháu trai đã thành niên. Sau đó anh con trai út này đã bị tai nạn & bị tâm thần. Anh (chị) hãy chia tài sản của ông A?

Giải:

Theo đề bài ta thì tài sản chung của ông A và bà B là 300

Di sản của ông A là $300/2 = 150$

ông A để lại cho bà B 100

Như vậy giá trị tài sản còn lại sẽ được chia theo pháp luật là $150-100=50$

Những người được hưởng thừa kế theo pháp luật gồm bà B và 05 người con; do anh con cả mất nên theo Đ677, Luật DS thì 02 con của anh cả sẽ được hưởng thừa kế kế vị

Mỗi người được hưởng là $50/6=8,33$

Mỗi người con của anh cả là $8,33/2= 4,165$.

Bài tập 5:

Hậu và Minh kết hôn năm 1983, có 2 con gái là Xuân 1984, Yên 1993. Năm 2000- Hậu đi xuất khẩu LDD ở Hàn Quốc và chung sống như vợ chồng với Thủy, 2 người có 1 con chung là Sơn -2003. 11-2007 : Hậu về nước và li hôn với Minh. Tòa án đã thụ lý đơn. Ngày 8-1-2008, Hậu chết đột ngột và ko để lại di chúc. Thủy đến đòi chia tài sản thừa kế của Hậu, nhưng gia đình Hậu không đồng ý, Vì vậy Thủe làm đơn kiện. Biết: Hậu và Thủy có khối tài sản chung là 3 tỷ, Hậu và Minh có tài sản chung là 980 triệu, trong time Hậu đi xuất khẩu lđ, ko gửi tiền về, Mai táng cho hậu hết 20tr.

a, Hãy chia thừa kế trong trường hợp trên

b. Giả sử a Hậu để lại di chúc miệng và được nhiều người chứng kiến là để tài sản cho Thủy, Sơn, Xuân mỗi người 1 phần đều nhau. Chia thừa kế trong trường hợp trên.

Giải:

Trường hợp 1: Hậu không để lại di chúc

Theo pháp luật hôn nhân, giữa Hậu và Thủy vi phạm nghĩa vụ một vợ một chồng và tài sản của Hậu và Thủy là tài sản chung hợp nhất theo phần và chia theo tỷ lệ vốn góp, tuy nhiên do không đủ cơ sở để phân chia nên số tài sản sẽ được chia đều cho 2 người = $3 \text{ tỷ} / 2 = 1.5 \text{ tỷ}$

Do Hậu và Minh chưa ly hôn theo quy định của pháp luật nên phần 1.5 tỷ này vẫn thuộc tài sản chung của vợ chồng.

Tổng tài sản hiện còn của Hậu là: $(1500 + 980) / 2 - 20 = 1220 \text{ tr}$

Tài sản được chia theo pháp luật: Minh=Xuân=Yến=Sơn = $1220 / 4 = 305 \text{ tr}$

Trường hợp 2: Hậu có để lại di chúc

+ Chia theo di chúc: Thủy=Sơn=Xuân = $1220 / 3 = 406.6 \text{ tr}$

+ Giả sử toàn bộ tài sản được chia theo pháp luật

1 suất thừa kế theo pl = 305 tr

1 suất thừa kế bắt buộc = $2 * 305 / 3 = 203.3 \text{ tr}$

Minh=yến = 203.3 tr

Thủy= sơn= xuân = $(1220 - 203.3 * 2) / 3 = 271.1 \text{ tr}$

Bài tập 6:

Du và Miên là 2 vợ chồng, có 3 con chung là Hiếu -1982, Thảo và Chi sinh đôi -1994. Do bất hòa, Du và Miên đã ly thân, Hiếu ở với mẹ còn Thảo và Chi sống với bố. Hiếu là đứa con hư hỏng, đi làm có thu nhập cao nhưng luôn ngược đãi, hành hạ mẹ để đòi tiền ăn chơi, sau 1 lần gây thương tích nặng cho mẹ, hắn đã bị kết án. Năm 2007 Bà Miên mất, trước khi chết bà miên có để lại di chúc là cho Trâm là e gái 1 nửa số tài sản của mình.

Khối tài sản chung của Du và Miên là 790 triệu

1. Chia thừa kế trong tr hợp này

2. Giả sử cô Trâm khước từ nhận di sản thừa kế, di sản sẽ phân chia thế nào.

Giải:

Tài sản của bà miên = $790 / 2 = 395 \text{ tr}$

Do Hiếu bị tước quyền thừa kế nên những người thừa kế theo pháp luật của bà Miên gồm: ông Du, Thảo, Chi chia theo di chúc: Trâm = $395 / 2 = 197.2 \text{ tr}$

còn lại là 197.2 tr không được định đoạt tron di chúc nên chia theo pháp luật như sau: ông Du= Thảo= Chi = $197.2 / 3 = 65.8 \text{ tr}$

Giả sử toàn bộ tsản được chia theo pháp luật: 1 suất tkế theo pl = $395 / 3 = 131.67 \text{ tr}$

1 suất thừa kế bắt buộc là = $131.67 * 2 / 3 = 87.78 \text{ tr}$

Vậy ông Du= thảo= chi = 87.7 tr

Trâm = 131.66 tr

Nếu Trâm từ chối nhận tài sản thừa kế thì toàn bộ tài sản sẽ được chia theo pháp luật.

Bài tập 7:

Năm 1973 Ô Sáu kết hôn với bà Lâm và có hai người con là Hoa (sinh năm 1975) và Hậu (sinh năm 1977) đồng thời ông cũng tạo lập được một ngôi nhà thuộc sở hữu chung hợp nhất giá trị 180 triệu. Năm 1982, vì muốn có con trai nối dõi và có sự đồng ý của bà Lâm, ông Sáu sống như vợ chồng với bà Son và có hai con trai là Tấn (sinh năm 1983) và Thanh (sinh năm 1985) và cùng sống tại nhà bà Son.

Năm 1991 bà Lâm bị bệnh nặng, vì Hoa là người chăm sóc chính nên bà đã lập di chúc cho Hoa 2/3 di sản và hai năm sau thì bà Lâm chết. Năm 1997, Hoa kết hôn với Khôi và có một người con là Bôn. Cùng năm đó ông Sáu và bà Son tiến hành đăng ký kết hôn tại UBND phường. Năm 1998, Hoa bị tai nạn xe máy chết đột ngột nên không để lại di chúc. Ông Sáu lập di chúc cho Bôn là 2/3 di sản của ông. Năm 2000, ông Sáu chết, chi phí mai táng hết 5 triệu. Tháng 1 năm 2001 các con của ông Sáu khởi kiện đòi chia tài sản thừa kế của ông.

Qua điều tra, tòa án xác định được:

- Tài sản chung hợp nhất của ông Sáu và bà Son là 80 triệu.
- Tài sản của ông Sáu có trước khi kết hôn không nhập vào tài sản chung với bà Son.

Yêu cầu hãy chia thừa kế trong trường hợp trên.

Giải:

Kết hôn của ông sáu và bà son là hợp pháp

+ Năm 1993 bà lâm chết di sản của bà lâm : $180 : 2 = 90$ tr

NTK theo pháp luật của bà lâm : ông sáu, hoa, hậu

Theo di chúc hoa được hưởng $= (90 * 2) / 3 = 60$ tr di sản còn lại là 30tr không được định đoạt trong di chúc sẽ được chia theo PL ông sáu=hoa=hậu=30/3=10tr

Giả sử toàn bộ di sản của bà lâm được chia theo PL:

1STK=90/3=30tr

1STK bắt buộc=30*2/3=20tr > 10tr (ông sáu,hậu(16tuổi) được hưởng theo điều 669) mỗi suất thiếu 10tr sẽ được trừ vào phần của hoa

Vậy ông sáu=hậu=20tr,hoa=50tr

+ Năm 1998 Hoa chết di sản của hoa 50tr

NTK theo pháp luật của hoa là: ông Sáu, Khôi, Bôn do hoa chết không để lại di chúc nên sẽ được chia theo pháp luật

ông Sáu = Khôi = Bôn= $50 / 3 = 16.67$ tr

+ Năm 2000 ông sáu chết di sản của ông Sáu: $90 + 80 / 2 + 20 + 16.67 - 5 = 161.67$ tr

NTK theo pháp luật của ông sáu là: bà Son, Hoa(bôn thế vị), Hậu, Tấn, Thanh theo di chúc: Bôn = $161,67 * 2 / 3 = 107,78$ tr di sản còn lại 53,89 tr di chúc không định đoạt sẽ

được chia theo pháp luật : $53,89/5=10,78$ tr

Giá sử toàn bộ di sản của ông sáu sẽ được chia theo pháp luật

$1STK=161,67/5=32,33$ tr

$1STK$ bắt buộc $=32,33*2/3=21,56$ tr (bà Son = Tấn(17tuổi)= Thanh(15tuổi) theo điều 669) $>10,78$ tr (mỗi người thiếu 10,78tr sẽ được trích từ phần của bên)

Vậy bà Son = Tấn= Thành= 21,56tr

Hoa (bên thế vị)= Hậu=10,78tr

Bên = 75,43tr

Bài tập 8: Hãy chia tài sản thừa kế trong trường hợp sau.

Ông A và bà B kết hôn năm 1950 là có bốn người con chung là C, D, E, F. Vào năm 1959 ông A kết hôn với bà T, và có ba người con chung là H, K, P. Tháng 3 năm 2007 ông A và anh C chết cùng thời điểm do tai nạn giao thông. Vào thời điểm anh C qua đời anh đã có vợ là M và hai con là G và N. Ông A qua đời có để lại di chúc cho anh C 1/2 di sản, cho bà B và T mỗi bà 1/4 di sản. Biết tài sản chung hợp nhất của A và B là 720 triệu đồng, của A và T là 960 triệu đồng. (Hôn nhân của ông A với bà T là hợp pháp)

Giải:

Di sản của ông A là: $360+480=840$

Theo di chúc: bà B=bà T= $840/4=210$ do C chết cùng lúc với ông A nên C không được hưởng phần di sản mà ông A định đoạt trong di chúc là 1/2 di sản. mà phần di sản còn lại sẽ chia theo pháp luật.

NTK theo pháp luật của ông A là: B, C (G và N thế vị),D,E,F,T,H,K,P di sản còn lại:420

Mỗi người được hưởng: $420/9 =46,67$ tr

Bài tập 9:

- Anh Hải và chị Thịnh kết hôn năm 1995 ,họ có 2 con là Hạ sinh năm 2001 và Long sinh năm 2004

- Do cuộc sống vợ chồng không hoà thuận , vợ chồng anh đã ly thân . Hạ và Long sống với mẹ , còn anh Hải sống với cô nhân tình là Dương.

-Ở quê anh Hải còn người cha là ông Phong và em ruột là Sơn. Nhân dịp lễ 30/4-1/5/2006 anh về quê đón cha lên chơi , nhưng không may bị tai nạn. Vài ngày trước khi chết trong viện, anh di chúc miệng (trước nhiều người làm chứng) là để lại toàn bộ tài sản của mình cho cô Dương.

- 5 ngày sau khi anh Hải chết , ông Phong cũng qua đời.

- Chị Dương đã kiện tới toà án yêu cầu giải quyết việc phân chia di sản thừa kế.

- Biết rằng:

+ Tài sản chung của anh Hải và chị Thịnh là 2400 triệu đồng

+ Tài sản của ông Phong ở quê là 600 triệu đồng.

- Giải quyết vụ việc trên?

-Giả sử:

+ Anh Hải có di chúc hợp pháp để lại toàn bộ tài sản của mình cho cô Dương

+ Cả anh Hải và ông Phong đều chết cùng thời điểm trong bệnh viện (cái này khác với phía trên vì bài tập gồm nhiều phần nên em cứ đánh cả phần ông P chết sau a Hải 5 ngày)

Tài sản của 2 người sẽ được phân chia như thế nào?

Giải:

- Đầu tiên, di chúc của anh Hải hoàn toàn hợp pháp (Trong trường hợp này là được những người làm chứng ghi chép lại và kí tên, trong thời hạn 5 ngày đã có công chứng khi di chúc miệng được người di chúc thể hiện ý chí cuối cùng).

Xét 2 trường hợp xảy ra:

+ Thứ nhất: Anh Hải chết trước ông Phong

Di sản chia theo di chúc nhưng vẫn chia cho người thừa kế không phụ thuộc vào nội dung di chúc (Điều 669)

Thì hàng thừa kế thứ nhất có 4 suất: Ô Phong, chị Thịnh, Hạ và Long (Chưa thành niên).

Mỗi người sẽ nhận $2/3$ mỗi suất = $(2/3) \times (1200/4) = 200\text{tr}$ (Trích từ phần hưởng di sản của chị Dương)

Vậy di sản anh Hải sẽ chia như sau:

Phong = 200tr

Thịnh = 200tr

Hạ = 200tr

Long = 200tr

Dương = $1200 - 4 \times 200 = 400\text{tr}$

Sau đó Ô Phong chết không có di chúc.

Thừa kế theo pháp luật phần di sản của Ô Phong gồm: Hải và Sơn.

Nhưng anh Hải chết trước Ô Phong thì 2 cháu nội là Hạ và Long sẽ nhận thừa kế của anh Hải khi còn sống mà vợ Hải không được nhận thừa kế (Điều 677).

Vậy tài sản Ô Phong $600 + 200 = 800\text{tr}$ sẽ chia như sau:

Sơn = $800/2 = 400\text{tr}$

Hạ = $800/4 = 200\text{tr}$

Long = $800/4 = 200\text{tr}$

Tóm lại, trường hợp 1:

Thịnh = $1200 + 200 = 1400\text{tr}$

$$\text{Hạ} = 200 + 200 = 400\text{tr}$$

$$\text{Long} = 200 + 200 = 400\text{tr}$$

$$\text{Dương} = 400\text{tr}$$

$$\text{Sơn} = 400\text{tr}$$

+ Thứ hai : Anh Hải và Ô Phong chết cùng lúc

Di sản của Ô Phong sẽ chia thừa kế theo pháp luật, người thừa kế gồm: Hải và Sơn.

Nhưng anh Hải chết cùng lúc Ô Phong thì 2 cháu nội là Hạ và Long sẽ nhận thừa kế của anh Hải khi còn sống mà vợ Hải không được nhận thừa kế (Điều 677).

Vậy di sản Ô Phong 600tr sẽ chia như sau:

$$\text{Sơn} = 600/2 = 300\text{tr}$$

$$\text{Hạ} = 600/4 = 150\text{tr}$$

$$\text{Long} = 600/4 = 150\text{tr}$$

Phân chia di sản của anh Hải:

Di sản chia theo di chúc nhưng vẫn chia cho người thừa kế không phụ thuộc vào nội dung di chúc (Điều 669).

Thì hàng thừa kế thứ nhất có 3 suất: Chị Thịnh, Hạ và Long (Chưa thành niên). Mỗi người sẽ nhận $2/3$ mỗi suất = $(2/3) \times (1200/3) = 800/3\text{tr}$ (Trích từ phần hưởng di sản của chị Dương)

Vậy di sản anh Hải sẽ chia như sau:

$$\text{Thịnh} = 800/3 \text{ tr}$$

$$\text{Hạ} = 800/3 \text{ tr}$$

$$\text{Long} = 800/3 \text{ tr}$$

$$\text{Dương} = 1200 - 3 \times 800/3 = 400 \text{ tr}$$

Tóm lại, trường hợp 2:

$$\text{Thịnh} = 1200 + 800/3 = 4400/3\text{tr}$$

$$\text{Hạ} = 800/3 + 150 = 1250/3\text{tr}$$

$$\text{Long} = 1250/3\text{tr}$$

$$\text{Dương} = 400\text{tr}$$

$$\text{Sơn} = 300\text{tr}$$

Bài tập 10: Ông A và bà B có 3 người con là C,D,E. tài sản chung của ông A và bà B là ngôi biệt thự trị giá 3.6tỷ VNĐ. Năm 2003 ông A lập di chúc với nội dung: “Để lại $1/3$ di sản cho vợ và các con. $1/3$ di sản cho E quản lý để lo cho việc thờ cúng. $1/3$ di sản còn lại di tặng cho bà H”. Hãy giải quyết tranh chấp thừa kế giữa các bên trong các tình huống sau:

+ Năm 2006 di sản của ông A được phân chia cho các thừa kế. Trước khi chi di sản thừa kế của ông A, ông M đã xuất trình một biên nhận vay tiền có chữ ký của ông A, để ngày 01/01/2005, với nội dung ông A vay của ông M số tiền là 300tr đồng.

+ Năm 2006, di sản của ông A được phân chia cho các thừa kế. Sau khi phân chia di sản thừa kế của ông A xong (01/2007), thì ông M đã xuất trình một biên nhận vay tiền có chữ ký của ông A, để ngày 01/01/2005 với nội dung ông A vay của ông M số tiền là 300tr đồng.

Giải:

Tổng tài sản của ông A là 3.6 tỷ :2=1.8 tỷ

Trường hợp 1: Chưa chia di sản mà M đưa biên nhận vay tiền của ông A thì theo thỏa thuận của các thừa kế nếu sẽ trừ vào tài sản để lại của ông A thì còn lại 1.8 tỷ -300tr=1.5 tỷ.

- Còn lại chia theo di chúc

+ Thứ nhất 1/3 chia cho vợ và các con: $B=C=D=E=(1.5 \text{ tỷ} :3) : 4=125\text{tr}$

+ Thứ hai 1/3 giao cho E để thờ cúng= $1.5 \text{ tỷ} : 3=500\text{tr}$

+ Thứ ba 1/3 tặng cho H =500tr

Trường hợp 2: Chia di sản rồi ông M mới đưa biên nhận vay tiền của ông A thì ông A có vay ông M 300tr thì sẽ trừ vào phần thừa kế thứ nhất.

Phần thứ nhất còn lại $(1.8 \text{ tỷ} : 3)-300=300\text{tr}$ chia lại cho $B=C=D=E=300:4=75\text{tr}$

$B=1.8 \text{ tỷ} + 75\text{tr}=1.875 \text{ tỷ}$

$C=D=75\text{tr}$

$E=600+75=675\text{tr}$

$H=600\text{tr}$